

Chiến lược học ngoại ngữ của sinh viên không chuyên

Nguyễn Thị Thùy Dương*

* Bộ môn Ngoại ngữ, Học viện Chính sách và Phát triển

Received: 8/05/2024; Accepted: 16/05/2024; Published: 28/5/2024

Abstract: This article focuses on researching and analyzing language learning strategies among second language learners, especially non-major English students. Learning strategies are defined as methods and processes that support the learning process, especially when acquiring a new language like English. The article presents various methods for identifying learning strategies, including interviews, questionnaires, journals, and written notes, as well as cognitive monitoring notes. Discussing the importance of understanding learning strategies, the article also delves into conducting research in the classroom and how they can support more effective teaching practices.

Keywords: ELS, FLS, chiến lược học ngoại ngữ

1. Đặt vấn đề

Với sự phát triển của xã hội và nhu cầu ngày càng tăng, ngoại ngữ như một công cụ giao tiếp toàn cầu. Vì vậy việc nắm bắt và áp dụng các chiến lược học ngoại ngữ trở nên cực kỳ quan trọng. Tuy nhiên, để hiểu rõ và áp dụng các chiến lược này, chúng ta cần có sự nghiên cứu và phân tích cụ thể. Vậy chiến lược học ngoại ngữ đối với sinh viên học ngôn ngữ là gì và làm thế nào chúng có thể được nghiên cứu và áp dụng trong môi trường học tập một cách hiệu quả?

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Định nghĩa về chiến lược học ngoại ngữ

Chiến lược học là các quy trình giúp hỗ trợ một nhiệm vụ học tập. Chiến lược thường là những quyết định có ý thức và định rõ mục tiêu, đặc biệt là trong giai đoạn ban đầu khi đối mặt với ngôn ngữ mới. Một khi một chiến lược học trở nên quen thuộc thông qua việc sử dụng lặp lại, nó có thể được thực hiện một cách tự động, nhưng hầu hết người học sẽ có thể nhớ lại chiến lược đó khi cần. Chiến lược học quan trọng trong việc học và giảng dạy ngôn ngữ thứ hai vì hai lý do chính. Lý do đầu tiên, bằng việc nghiên cứu các chiến lược được sử dụng bởi người học ngôn ngữ thứ hai trong quá trình học ngôn ngữ, chúng ta có cái nhìn sâu sắc về các quá trình nhận thức, nhận thức, xã hội và tình cảm liên quan đến học ngôn ngữ. Lý do thứ hai ủng hộ nghiên cứu về chiến lược học ngoại ngữ là người học có thể được giảng dạy các chiến lược mới, từ đó giúp họ trở thành người học xuất sắc hơn. Nhiều nghiên cứu mô tả đã đề cập đến mục tiêu của việc hiểu rõ phạm vi và loại chiến lược học được sử dụng bởi người học ngôn ngữ một cách hiệu quả và sự khác biệt trong việc sử dụng chiến lược học giữa người học hiệu quả và nhóm người học

kém hiệu quả hơn. Tuy nhiên, cho đến gần đây, có ít nghiên cứu hơn tập trung vào mục tiêu thứ hai, đó là cố gắng giảng dạy chiến lược học ngôn ngữ trong các lớp học.

Chiến lược học tùy thuộc vào bối cảnh học và sở thích của người học. Nếu người học cảm nhận rằng một nhiệm vụ như học từ vựng yêu cầu nổi chính xác một từ mới với định nghĩa của nó trong một khoảng thời gian nhất định (như trong một bài kiểm tra), họ có thể quyết định sử dụng chiến lược ghi nhớ. Sự lựa chọn chiến lược ghi nhớ sẽ phụ thuộc vào sự hiểu biết của họ về quá trình học của bản thân và vào chiến lược nào đã thành công trong quá khứ (Hsiao, 2004). Một nhiệm vụ khác, như việc thảo luận về chủ đề của một câu chuyện ngắn, sẽ đòi hỏi các chiến lược khác nhau so với ghi nhớ - như đưa ra suy luận về ý nghĩa mục đích của tác giả và áp dụng kiến thức trước đó của người học về chủ đề. Hiểu đúng về nhiệm vụ học ngoại ngữ liên quan chặt chẽ đến các mục tiêu được đề xuất trong mỗi bối cảnh văn hóa của người học, vì một chiến lược học được đánh giá cao trong một nền văn hóa có thể bị coi là không thích hợp trong nền văn hóa khác (Wharton, 2000). Một chiến lược học cụ thể có thể giúp người học trong một ngữ cảnh cụ thể đạt được mục tiêu học tập mà người học coi là quan trọng, trong khi các chiến lược học khác có thể không hữu ích cho mục tiêu học tập đó.

2.2. Phương pháp xác định Chiến lược của Người học

Chiến lược học được xác định thông qua các phương pháp tự báo cáo khác nhau. Mặc dù tự báo cáo có sai số, nhưng chưa có phương pháp nào hiệu quả hơn nhằm xác định quy trình tư duy và kỹ thuật hoàn thành một nhiệm vụ học. Chiến lược học phần

lớn là không thể quan sát, mặc dù một số có thể được liên kết với hành vi quan sát được. Ví dụ, một sinh viên đang nghe thông tin mới có thể sử dụng sự chú ý chọn lọc (không thể quan sát được) để tập trung vào ý chính và sau đó quyết định ghi chú (quan sát được) về những ý chính này. Cách duy nhất để tìm hiểu liệu sinh viên có sử dụng sự chú ý chọn lọc trong một nhiệm vụ hiểu nghe hay không là hỏi họ. Quan sát đơn thuần đã không đủ để xác định chiến lược của người học (Cohen, 1998).

2.2.1. Phỏng vấn

Trong cuộc phỏng vấn, người học được khuyến khích nhớ lại một nhiệm vụ học gần đây và mô tả những gì họ đã làm để hoàn thành nó (Macaro, 2001). Cuộc phỏng vấn có thể cho biết chính xác các chiến lược học của sinh viên vì nó được tiến hành ngay sau khi hoàn thành một nhiệm vụ. Nhiệm vụ thực tế được quay video, và người phỏng vấn sau đó xem lại video, tạm dừng khi cần thiết và hỏi sinh viên mô tả suy nghĩ của họ tại các thời điểm cụ thể trong quá trình học tập.

2.2.2. Bảng câu hỏi

Phương pháp thường xuyên nhất để xác định chiến lược học của sinh viên là thông qua các bảng câu hỏi. Một số nghiên cứu đã phát triển các bảng câu hỏi dựa trên các nhiệm vụ mà sinh viên vừa hoàn thành (xem Rubin, 2003). Tuy nhiên, hầu hết các nghiên cứu mô tả đã dựa vào một bảng câu hỏi được phát triển bởi Oxford, tạo ra chiến lược học ngoại ngữ- Strategy Inventory for Language Learning (SILL). Bảng câu hỏi này đã được sử dụng rộng rãi để thu thập dữ liệu về một lượng lớn người học ngôn ngữ (xem Wharton, 2000). SILL là một phương tiện đo lường chuẩn với các phiên bản cho sinh viên học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (ESL) và sinh viên của nhiều ngôn ngữ khác nhau, và do đó có thể được sử dụng để thu thập và phân tích thông tin về một số lượng lớn sinh viên. Nó cũng đã được sử dụng trong các nghiên cứu để liên kết việc sử dụng chiến lược với các biến như phong cách học, giới tính, trình độ chuyên môn, văn hóa và nhiệm vụ (Wharton, 2000). Oxford và đồng nghiệp của cô hiện đang phát triển một bảng câu hỏi dựa trên nhiệm vụ để bổ sung cho SILL (Oxford et al., 2004).

2.2.3. Nhật ký và ghi chú viết

Nhật ký và ghi chú viết cũng đã được sử dụng để xác định các chiến lược học của người học ngôn ngữ. Trong những bản nhật ký này, người học viết những quan sát cá nhân về trải nghiệm học tập của họ và cách họ đã cố gắng giải quyết vấn đề ngôn ngữ.

Rubin (2003) đề xuất sử dụng những cuốn nhật ký cho mục đích giáo dục để giúp sinh viên phát triển nhận thức tư duy về quá trình và chiến lược học của họ. Một biến thể thú vị khác của nghiên cứu nhật ký được thực hiện gần đây bởi Ikeda, Takeuchi (2003), người đã kiểm tra các sách và bài luận của những người học tiếng Nhật xuất sắc ở nhiều nước khác nhau và phân tích từng tác giả để tìm ra chứng cứ về việc họ đã sử dụng các chiến lược học có trong mô tả về quá trình học tiếng ngoại của họ.

2.3. Nghiên cứu trong lớp học về hướng dẫn chiến lược học ngôn ngữ

Một nghiên cứu mới hoàn thành gần đây được xây dựng dựa trên công trình của Ikeda và Takeuchi (2003) nhằm khám phá sâu hơn về tác động của độ khó trong nhiệm vụ trong việc đọc hiểu và sử dụng các chiến lược. Sinh viên đại học ESL đã hoàn thành hai bài đọc (một dễ, một khó); những điểm số này được sử dụng để xác định xem sinh viên có khả năng đọc tốt hơn hay kém hơn, đồng thời cũng đã hoàn thành bảng câu hỏi về việc sử dụng chiến lược của họ cho hai bài đọc. Để dễ đọc, có rất ít sự khác biệt trong việc sử dụng chiến lược giữa những người đọc thông thạo hơn và kém hơn. Tuy nhiên, đối với những bài đọc khó hơn, những sinh viên kém thành thạo thực tế đã sử dụng nhiều chiến lược hơn so với những sinh viên thành thạo hơn. Nhóm tác giả cho rằng phát hiện này là do việc đọc “khó” thực ra không phải là thách thức lớn đối với những sinh viên có trình độ cao hơn và do đó họ không cần sử dụng nhiều chiến lược học tập.

Học từ vựng mới bằng ngôn ngữ thứ hai là một quá trình liên tục, không phải là một sự kiện đơn lẻ. Sinh viên ở trình độ sơ cấp thường có xu hướng tin rằng việc học từ vựng là yếu tố quan trọng nhất trong việc tiếp thu ngôn ngữ thứ hai. Họ thường tập trung mọi nỗ lực và chiến lược vào việc học từ vựng, coi đây là phần duy nhất cần thiết để làm chủ ngôn ngữ mới. Tuy nhiên, không phải chiến lược nào cũng mang lại hiệu quả như nhau. Các chiến lược xử lý sâu, chẳng hạn như liên kết từ vựng với ngữ cảnh hoặc hình ảnh, được cho là hiệu quả hơn nhiều trong việc ghi nhớ từ vựng so với các phương pháp lặp lại học vẹt. Những chiến lược này giúp người học không chỉ nhớ từ vựng lâu hơn mà còn hiểu sâu hơn về cách sử dụng từ trong ngữ cảnh. Điều này khác hẳn với cách học thuộc lòng, nơi từ vựng thường bị quên ngay sau khi kiểm tra. Việc áp dụng các chiến lược học từ vựng một cách có hệ thống và sáng tạo sẽ giúp sinh viên nắm vững ngôn ngữ mới một cách bền

vững và toàn diện hơn. Vì vậy, học từ vựng không chỉ là học thuộc mà còn là quá trình hiểu và áp dụng từ vựng vào thực tế

Trong một nghiên cứu từ vựng mô tả gần đây về sinh viên đại học Hồng Kông học tiếng Anh, Fan (2003) đã xác định những hàm ý quan trọng đối với việc giảng dạy chiến lược. Ví dụ, khi học sinh nhận thấy một chiến lược nào đó hữu ích, họ sẽ sử dụng nó thường xuyên hơn những chiến lược mà họ không cho là hữu ích. Mặc dù vậy, những học sinh có trình độ từ vựng cao hơn đã sử dụng các chiến lược thường xuyên hơn đáng kể ngay cả khi họ không nhận thấy chúng hữu ích. Phát hiện này gợi ý rằng học sinh có thể sử dụng nhiều chiến lược học tập hơn nếu giáo viên trước tiên thuyết phục sinh viên về tính hữu ích của chúng.

Cách tiếp cận này được thực hiện trong một loạt nghiên cứu điển hình ở Anh, trong đó các nhà nghiên cứu làm việc chặt chẽ với năm giáo viên trung học dạy ngôn ngữ hiện đại khi giáo viên thử nghiệm hướng dẫn chiến lược học tập cho nhiều nhiệm vụ khác nhau (Grenfell & Harris, 1999). Ba trong số các giáo viên tập trung vào việc giảng dạy các chiến lược ghi nhớ từ vựng. Hướng dẫn chiến lược nhìn chung rất rõ ràng và siêu nhận thức của học sinh được phát triển thông qua nhiều hoạt động nâng cao ý thức. Hầu hết sinh viên đều sẵn sàng áp dụng các chiến lược mới, mặc dù họ hiếm khi sử dụng chúng kết hợp. Hiệu suất trong các bài kiểm tra chỉ ra rằng các chiến lược ghi nhớ đã hữu ích cho nhiều người trong việc học từ vựng mới.

3. Kết luận và đề xuất

Nghiên cứu về chiến lược học ngôn ngữ sẽ tiếp tục được thực hiện khi các nhà nghiên cứu tìm ra tính đa dạng về phương pháp học của người học và các quá trình nhận thức, xã hội và tình cảm phức tạp liên quan đến việc xử lý ngôn ngữ đầu vào và sử dụng ngôn ngữ cho nhiều mục đích khác nhau. Trong khi đó, trong lĩnh vực đào tạo ngoại ngữ, các nhà giáo dục và nhà nghiên cứu phương pháp sẽ tiếp tục tìm kiếm các phương pháp giảng dạy hiệu quả hơn, với sự tập trung ngày càng cao vào việc định hướng lấy người học làm trung tâm và trao quyền cho họ trong quá trình học.

Các nghiên cứu can thiệp cụ thể sẽ cung cấp thông tin về ảnh hưởng của việc hướng dẫn chiến lược học tập đối với thành tích và trình độ ngôn ngữ. Điều này đòi hỏi việc tiến hành nghiên cứu trên nhiều nhóm học sinh khác nhau, bao gồm người học tham gia các chương trình ngoại ngữ tích hợp và không tích hợp,

học sinh/ sinh viên ở độ tuổi học đang tham gia vào các chương trình song ngữ và học ngôn ngữ thứ hai, cũng như học sinh/ sinh viên ở mức độ giáo dục và ngôn ngữ khác nhau.

Lĩnh vực thứ hai cần được nghiên cứu là sự phát triển kiến thức chuyên môn của giáo viên về việc tích hợp các chiến lược học tập vào quá trình giảng dạy. Việc đánh giá các mô hình khác nhau về việc chuẩn bị của giáo viên có thể giúp cải thiện và tối ưu hóa các phương pháp giảng dạy hiện có. Ngoài ra, cần nghiên cứu để hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa việc hướng dẫn chiến lược học tập hiệu quả và các yếu tố liên quan đến giáo viên như phương pháp giảng dạy, thái độ và niềm tin, cũng như mức độ chuẩn bị trước khi giảng dạy.

Việc tiếp tục nghiên cứu các chiến lược học tập, cả trong các lĩnh vực này và các lĩnh vực khác, là rất quan trọng. Chỉ qua sự hiểu biết sâu sắc hơn về quá trình học và dạy, người dạy mới có thể giúp nhiều người học ngôn ngữ đạt được thành công hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Cohen, A. D. (1998). *Strategies in learning and using a second language*. London: Longman.
2. Fan, M. Y. (2003). *Frequency of use, perceived usefulness, and actual usefulness of second language vocabulary strategies: A study of Hong Kong learners*. *Modern Language Journal*, 87(2), 222–241.
3. Grenfell, M., & Harris, V. (1999). *Modern languages and learning strategies: In theory and practice*. London: Routledge
4. Hsiao, T.-Y., & Oxford, R. L. (2002). *Comparing theories of language learning strategies: A confirmatory factor analysis*. *Modern Language Journal*, 86(3), 368–383.
5. Ikeda, M., & Takeuchi, O. (2003). *Can strategy instruction help EFL learners to improve their reading ability? An empirical study*. *JACET Bulletin*, 37, 49–60.
6. Macaro, E. (2001). *Learning strategies in foreign and second language classrooms*. London: Continuum.
7. Oxford, R., Cho, Y., Leung, S., & Kim, H.-J. (2004). *Effect of the presence and difficulty of task on strategy use: An exploratory study*. *International Review of Applied Linguistics*, 42, 1–47.
8. Rubin, J. (2003). *Diary writing as a process: Simple, useful, powerful*. *Guidelines*, 25(2), 10–14.
9. Wharton, G. (2000). *Language learning strategy use of bilingual foreign language learners in Singapore*. *Language Learning*, 50(2), 203–243.